

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 16/01/2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H,**  
**TỈNH B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kim H

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Văn M

2. Ông Nguyễn Thanh S

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thái T – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03/01/2023, đối với bị cáo:

**LÊ P (tên gọi khác: Q)** - sinh năm 1989 tại tỉnh B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn D, xã T, huyện H, tỉnh B; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê H và bà Nguyễn Thị Thu P; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền sự: không

Tiền án: Ngày 05/3/2020, bị Tòa án nhân dân huyện H tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 11/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2020 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

- Ngày 17/01/2014, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 06 tháng, về hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

- Ngày 11/06/2018 bị Công an xã T ra quyết định xử phạt hành chính, về hành vi dùng đá ném vào nhà người khác làm hư hỏng tài sản.

- Ngày 07/02/2019 bị Công an xã T ra quyết định xử phạt hành chính, về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác, mức phạt 200.000đồng.

- Ngày 16/02/2019 bị Công an phường Đ, thành phố P ra quyết định xử phạt hành chính, về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đồng.

- Ngày 16/4/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 06 tháng, về hành vi trộm cắp tài sản của người khác.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt.

**Bị hại:** Ông Lê Phương D, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện H, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê P ở thôn D, xã T, huyện H, tỉnh B là đối tượng đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong thời gian chưa được xóa án tích, P tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/8/2022, Lê P đi bộ đến tiệm thuốc tây số 30 trên đường quốc lộ 28 thuộc thôn Dân Hòa, xã Thuận Hòa do ông Lê Phương D ở thôn D, xã T làm chủ để mua thuốc giảm đau uống. Tới nơi, thấy tiệm thuốc không có người trông coi nên P đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P đã lén lút đi vào bên trong tiệm thuốc, nhìn thấy một hộc tủ có cắm sẵn chìa khóa, P dùng tay kéo hộc tủ ra thì nhìn thấy có tiền bên trong gồm những tờ mệnh giá 10.000đ, 20.000đ và một số tiền lẻ mệnh giá nhỏ 1.000đ, 2.000đ, 5.000đ. P lấy trộm số tiền 150.000đ gồm 05 tờ mệnh giá 20.000đ, 05 tờ mệnh giá 10.000đ bỏ vào túi quần bên trái rồi đi ra khỏi tiệm thuốc về nhà, số tiền lẻ mệnh giá nhỏ còn lại P không lấy. Sau khi sự việc xảy ra, ông D kiểm tra thấy mất tiền nên xem lại camera tại tiệm thuốc của mình thì thấy Lê P là người lấy trộm tiền nên sáng ngày 17/8/2022, ông D đã đến Công an xã T trình báo sự việc, sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã T mời P đến trụ sở Công an xã làm việc. Tại đây P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, toàn bộ số tiền lấy trộm được P đã tiêu xài cá nhân hết.

**Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:** 01 đĩa DVD chứa đoạn clip ghi lại hình ảnh Lê P thực hiện hành vi lấy trộm tiền tại tiệm thuốc tây số 30 vào ngày 16/8/2022 được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

**Về dân sự:** Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại là ông Lê Phương D số tiền 150.000đồng. Sau khi nhận số tiền trên ông D không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSHTB ngày 13/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố: Bị cáo Lê P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê P từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa đoạn clip ghi lại hình ảnh Lê P thực hiện hành vi lấy trộm tiền tại tiệm thuốc tây số 30 vào ngày 16/8/2022.

- Ý kiến của bị cáo Lê P: Bị cáo bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê P khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện H, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 16/8/2022, lợi dụng sự sơ hở, Lê P đã lén lút đột nhập vào tiệm thuốc tây số 30 của ông Lê Phương D ở thôn D, xã T, huyện H lấy trộm số tiền 150.000đồng của ông D.

Lê P lén lút trộm cắp tài sản của người khác có giá trị dưới 2.000.000đồng. Tuy giá trị tài sản bị cáo trộm cắp chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục lén lút trộm cắp tài sản của người khác, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Lê P đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Lê P khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi do bị cáo gây ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; gia đình có người thân là người có công với nước, tham gia cách mạng và được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định pháp luật.

[6] *Về hình phạt:*

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất và mức độ phạm tội thì hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, lười lao động thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác gây bất bình, tạo ra tâm lý Hng mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 đĩa DVD chứa đoạn clip ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm tiền tại tiệm thuốc tây số 30 vào ngày 16/8/2022 tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Lê P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê P (tên gọi khác: Q) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Xử phạt:** Lê P 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

**Về xử lý vật chứng:** Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa đoạn clip ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm tiền tại tiệm thuốc tây số 30 vào ngày 16/8/2022.

**Về án phí:** Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê P phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/01/2023). Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện H;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

**Huỳnh Thị Kim H**